

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HSST

Ngày: 28 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Triệu.
2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

VÕ THANH S (Tên gọi khác: H), sinh năm 1985. Tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp L1, xã Tr, huyện C, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Khóm Đ, phường M, thành phố X, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Võ Thị Ng, không rõ họ tên cha; Có vợ và 03 con.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 26/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 18/12/2021, đã chấp hành đóng án phí. Chưa xóa án tích.

- Tiền sự: không.

(* Lý lịch nêu trên của bị cáo đã được kiểm tra tại phiên tòa)

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Miếu N (Miếu Ông N).

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Ngọc S1** – Trưởng Ban tế tự Miếu N. (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực N, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

- Ông **Cao Văn G**, sinh năm 1959. (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực P1, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Thái Hữu T**, sinh năm 1963. (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực N, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 08 giờ sáng ngày 03/5/2023, Võ Thanh S một mình điều khiển xe mô tô biển số 67B1-893.42 từ thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo tuyến Quốc Lộ 91 về Cần Thơ để tìm các đình, chùa, miếu trông coi sở hờ để vào lấy trộm bát hương bằng đồng bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến ngã tư Phước Thới, quận Ô Môn, S rẽ trái vào đường Trương Văn Diễn và chạy đến đầu cầu Cái Chôm, S phát hiện Miếu N (Miếu Ông N) nên đã chạy đến cổng Miếu, quan sát xung quanh không có ai và nhìn vào trong Miếu cũng không thấy có ai, cửa Miếu mở sẵn một cánh cổng nhỏ (cổng phụ) nên S chạy xe vào trong Miếu và phát hiện trên bàn thờ Phật Bà Quan Âm ở trong sân Miếu có để 01 (một) bát hương bằng đồng. Lúc này, S thấy Miếu có gắn camera trên cột cổng Miếu, S sợ mọi người phát hiện nên đã lấy một đoạn cây tre dài khoảng 02 (hai) mét một đầu có gắn ống nhựa màu đỏ ở góc cây sa la gần đó đi lại đẩy mắt camera quay ra hướng khác. Sau đó, S đi đến góc cây đa lấy 01 (một) vỏ bao màu trắng rồi đi lại bàn thờ Phật Bà Quan Âm lấy bát hương, còn nguyên tro, các chân nhang bỏ vào bao cuộn lại đưa lên gác ba ga xe biển số 67B1-893.42 chạy ra khỏi Miếu về hướng Long Xuyên theo tuyến Quốc lộ 91. Khi đến cầu Trại Mai thuộc phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, S gặp một xe ba gác của một người nam khoảng 30 tuổi đến 40 tuổi (chưa rõ nhân thân lai lịch) đang đi thu mua phế liệu dạo, S đã bán bát hương trộm được cho người nam thanh niên với giá là 100.000 đồng/kg và khi cân S không coi, người mua chỉ nói cho S biết bát hương nặng 3,7kg và trả cho S 370.000 đồng. S đã sử dụng cá nhân hết số tiền này.

Sau khi lấy trộm bát hương tại Miếu N, ngày 05/5/2023, S tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tương tự tại đình Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ và đến ngày 12/5/2023 bị Công an huyện Phong Điền bắt tạm giam cho đến nay.

Ông Nguyễn Ngọc S1 là Trưởng Ban tế tự Miếu N trình bày: bát hương tại bàn thờ Phật Bà Quan Âm có đặc điểm là bằng đồng nguyên chất, nặng 10,8kg (mười phẩy tám kilogam), đường kính 24cm (hai mươi bốn centimet),

cao 27cm (hai mươi bảy centimet), chu vi miệng bát hương 77cm (bảy mươi bảy centimet), chu vi đế bát hương 88cm (tám mươi tám centimet). Bát hương do Công ty Cổ phần xi măng T bàn giao cho Miếu N vào ngày 08/11/2022 gồm 07 (bảy) bát hương (có biên bản bàn giao), giá trị khoảng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Ông S1 có cung cấp cho Cơ quan điều tra hình ảnh đặc điểm bát hương tương tự và hình ảnh bố trí bàn thờ Phật Bà Quan Âm trước khi bị mất trộm tài sản ngày 03/5/2023.

Quá trình điều tra, Võ Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, qua hình ảnh đã được cung cấp, S xác nhận bát hương đã lấy trộm có đặc điểm tương tự về hình dáng, kích thước của bát hương được xem qua ảnh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ô Môn kết luận: 01 bát hương mua mới, đặt tại bàn thờ Phật Quan Âm tại sân Miếu Ông N làm bằng đồng nguyên chất, có cân nặng 10,8kg, đường kính 24cm, cao 27cm, dày khoảng 0,5cm, chu vi miệng bát hương là 77cm, chu vi đế bát hương là 88cm, đã qua sử dụng từ tháng 12/2022, hiện chưa thu hồi được, giá trị còn lại của tài sản vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 03/5/2023 là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Đối với người mua ve chai mà S đã bán bát hương, Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để tiến hành xác minh.

Đối với xe mô tô biển số 67B1-893.42 S sử dụng làm phương tiện đi lấy trộm bát hương tại Miếu ông N đang bị Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tạm giữ trong vụ án khác.

Vật chứng: 01 thẻ nhớ chứa các đoạn video; 01 (một) đoạn cây tầm vông màu xám dạng tròn, chiều dài 02m, trên một đầu cây có gắn ống nhựa tròn màu đỏ của đoạn thân cây chồi dài 0,5m.

Trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Ngọc S1 yêu cầu bồi thường giá trị bát hương là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSOM ngày 28/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Võ Thanh S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Võ Thanh S theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ 01 thẻ nhớ chứa các đoạn video; Tịch

thu tiêu hủy 01 (một) đoạn cây tầm vòng màu xám dạng tròn, chiều dài 02m, trên một đầu cây có gắn ống nhựa tròn màu đỏ của đoạn thân cây chồi dài 0,5m.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và nguyên đơn dân sự.

- Bị cáo Võ Thanh S thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho Miếu N số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ông Nguyễn Ngọc S1 trình bày: Vào ngày 03/5/2023, Miếu N có bị mất trộm tài sản là 01 bát hương bằng đồng. Nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị bát hương là 10.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Cao Văn G trình bày: Ông được ông S1 phân công ở tại Miếu N để trông coi, dọn dẹp và đóng, mở cửa Miếu hàng ngày. Vào ngày 02/5/2023, ông có việc về quê nên gởi chìa khóa cổng Miếu lại cho ông Út (Thái Hữu T), đến ngày 03/5/2023 khi ông quay lại Miếu thì phát hiện bị mất 01 bát hương bằng đồng ở bàn thờ Phật Bà Quan Âm nên ông báo cho ông S1 biết.

- Ông Thái Hữu T trình bày: Ngày 02/5/2023, ông G có gởi chìa khóa cổng Miếu cho ông giữ, đến sáng ngày 03/5/2023, ông có qua Miếu mở cửa để vào đốt nhang rồi về quán nước của ông ở kế bên Miếu, khi đó cổng phụ còn mở. Đến trưa ngày 03/5/2023, ông G về đến Miếu mới phát hiện bị mất bát hương trên bàn thờ Phật Bà Quan Âm. Ông không nhìn thấy ai vào Miếu lấy bát hương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả định giá tài sản và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh:

Vào khoảng 08 giờ ngày 03/5/2023, bị cáo Võ Thanh S điều khiển xe mô tô biển số 67B1-893.42 trên đường đi từ thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo tuyến Quốc lộ 91 về Cần Thơ để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo phát hiện xung quanh và bên trong Miếu N (Miếu Ông N) không có ai và có mở sẵn một cánh cổng nhỏ nên bị cáo chạy xe vào trong Miếu và phát hiện trên bàn thờ Phật Bà Quan Âm ở trong sân Miếu có để 01 (một) bát hương bằng đồng. Bị cáo thấy

Miếu có gắn camera trên cột cổng Miếu nên đã lấy một đoạn cây tre dài khoảng 02 (hai) mét, một đầu có gắn ống nhựa màu đỏ ở gốc cây sa la gần đó để đẩy mắt camera quay ra hướng khác để tránh bị phát hiện. Sau đó, bị cáo đi đến gốc cây đã lấy 01 (một) vỏ bao màu trắng rồi đi lại bàn thờ Phật Bà Quan Âm lấy bát hương (còn nguyên tro và các chân nhang) bỏ vào bao cuộn lại đưa lên gác ba ga xe biển số 67B1-893.42 chạy ra khỏi Miếu. Sau khi bị cáo lấy được bát hương bằng đồng, bị cáo đã bán cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) thu mua phế liệu dạo ở Cầu Trại Mai (phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt) với số tiền 370.000 đồng. Bị cáo dùng số tiền này để tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Ô Môn kết luận giá trị còn lại của tài sản (bát hương bằng đồng nguyên chất) vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 03/5/2023 là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Với mức định lượng này, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, lẽ ra sau khi chấp hành án xong bị cáo phải biết sửa đổi bản thân, ra sức lao động tạo thu nhập hợp pháp và sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật. Trái lại, chỉ vì lười lao động, muốn được hưởng lợi nhanh chóng nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện của Miếu N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Miếu N yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị bát hương bằng đồng với số tiền là 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và nguyên đơn dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với người mua ve chai mà bị cáo đã bán bát hương, do bị cáo khai không rõ thông tin nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh được.

Đối với xe mô tô biển số 67B1-893.42 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lấy trộm tài sản tại Miếu N, hiện Công an huyện Phong Điền đang tạm giữ trong vụ án khác nên không xem xét xử lý.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh S (Tên gọi khác: Hận) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Võ Thanh S (Tên gọi khác: H) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Võ Thanh S bồi thường cho Miếu N (có đại diện là ông Nguyễn Ngọc S1) số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) thẻ nhớ chứa các đoạn video.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn cây tầm vòng màu xám dạng tròn, chiều dài 02m, trên một đầu cây có gắn ống nhựa tròn màu đỏ của đoạn thân cây chồi dài 0,5m. (*Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý*)

* **Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Thanh S phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm*

ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí sơ thẩm bị cáo phải nộp là 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt được quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế